TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ	*ĐP, ngày 23 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị L, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn ĐV, xã ĐT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông Lương Đình L1, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn ĐV, xã ĐT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tạ Thị L và ông Lương Đình L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Tạ Thị L và ông Lương Đình L1 có ba con chung là chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1994; chị Lương Thị Ngọc H1, sinh năm 1998; chị Lương Khánh L2, sinh ngày 16/01/2006. Chị Lương Thị Thu H và Lương Thị Ngọc H1 đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động để tự nuôi mình.

Giao cho bà Tạ Thị L nuôi dưỡng con chưa thành niên là chị Lương Khánh L2, sinh ngày 16/01/2006 cho đến khi chị L2 đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà

nước có thẩm quyền.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Tạ Thị L không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Lương Đình L1 cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Ông Lương Đình L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức với hai bên gia đình: Bà Tạ Thị L và ông Lương Đình L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Tạ Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003163 ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả bà Tạ Thị L 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐP, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện ĐP, TP Hà Nội;
- UBND xã Song Phượng, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội (ĐKKH số ..... ngày.....);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà